**Phần 1. Hướng dẫn sử dụng**

- Tài liệu trong thư mục này được sắp xếp theo trật tự phân cấp của bảng Phân loại DDC

**Trật tự phân cấp của bảng phân loại DDC**

|  |  |
| --- | --- |
| **MÔN LOẠI** | **NỘI DUNG PHÂN CẤP** |
| 000 | Khoa học máy tính, thông tin & tác phẩm tổng quát |
| 100 | Triết học & Tâm lý học |
| 200 | Tôn giáo |
| 300 | Khoa học xã hội |
| 400 | Ngôn ngữ |
| 500 | Khoa học tự nhiên và toán học |
| 600 | Công nghệ (khoa học ứng dụng) |
| 700 | Nghệ thuật, mỹ thuật và trang trí |
| 800 | Văn học và tu từ học |
| 900 | Lịch sử địa lý và các ngành phụ trợ |

- Sau trật tự này, ấn phẩm được miêu tả theo quy tắc chuẩn quốc tế ISBD

Trong mỗi một môn loại khoa học chính, tài liệu được sắp xếp theo thứ tự chữ cái ABC của tên tài liệu (đối với sách), theo tên năm (đối với luận án).

- Tài liệu tiếng Việt được sắp xếp trước các loại ngôn ngữ khác trong từng môn loại khoa học

- Bạn đọc có thể tra tìm tài liệu theo các dấu hiệu như: Ký hiệu phân loại, chủ đề, tên tài liệu, chỉ số phân loại, chỉ số từ khóa...

- Trong từng ký hiệu của từng tài liệu, có đại diện cho các dấu hiệu theo thứ tự như : Ngôn ngữ, kho sách, địa chỉ tại kho và vị trí xếp giá của tài liệu.

**Trong đó:** D = Kho đọc

Đtc: = Đọc tạp chí

LA = Kho Luận án

M = Kho mượn

Mtn = mượn tự nhiên

Mxh= Mượn xã hội

Mkte = Mượn kho kinh tế

MKt = Mượn kho kĩ thuật

Mc = Mượn môn chung

**Ví dụ:** 2020/Mtn/ 17199 = Sách nhập năm 2020/ kho mượn tự nhiên/ số đăng kí cá biệt 17199

**- Thư viện có khác kho:**

+ Kho Mượn tầng 1: Sách Kinh tế, Kĩ thuật, Luật.

+ Kho mượn tầng 2: Sách Xã hội, nông lâm, ngoại ngữ

+ Kho mượn tầng 3: Sách tự nhiên, XHCT, tâm lý, mầm non, thể dục

+ Kho đọc tầng 4: Sách kho đọc, sách lý luận chính trị, sách địa phương, luận án, luận văn, tạp chí.

**Phần 2. Thư mục Tạp chí**

**1.***Tự chủ hoạt động chuyên môn của nhà trường và giáo viên phổ thông: mô hình và điều kiện thực hiện*//Nguyễn Vinh Hiển/ T/c Giáo Dục.- 2021 .- Số 509 (Kì 1 – 9/2021) , tr.: 1- 8.

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc: T4

### 2. Nghiên cứu dự báo số lượng học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông giai đoạn 2020-2030/ Ngô Thị Thanh Tùng// T/c Giáo Dục 2021, Số 509 (Kì 1 – 9/2021) , tr.:9- 13.

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**3.***Tư tưởng giáo dục khai phóng của Wilhelm Von Humboldt và Phan Châu Trinh: phân tích, so sánh, bình luận*/ Trần Minh Hiếu// T/c Giáo Dục.- 2021.- Số 509 (Kì 1 – 9/2021) , tr.: 14-18.

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc - T4

**4.** *Thiết kế Rubric câu trả lời của học sinh trong giờ đọc hiểu văn bản truyện ở trường trung học cơ sở*// Lưu Thị Trường Giang, Hà Thị Thanh Thuỷ// T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 509 (Kì 1 – 9/2021) , tr.: 19-24.

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**5**. *Phát triển năng lực tính toán cho học sinh trong dạy học nội dung” Lượng giác” ở trường trung học phổ thông*/ Cao Thị Hà// T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 509 (Kì 1 – 9/2021) , tr.: 25-34.

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

6*. Thiết kế hoạt động dạy học một số chủ đề phần” Sinh học tế bào”(Sinh học 10) theo mô hình dạy học kết hợp*/ Lê Thị Phượng, Nguyễn Thị Phương Mai// T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 509 (Kì 1 – 9/2021) , tr.: 35- 39.

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**7***. Tập luyện kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua một số trò chơi*/ Nguyễn Thị Thu Huyền// T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 509 (Kì 1 – 9/2021) , tr.:40 - 44.

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**8.** *Nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng anh cho học sinh trung học cơ sở thông qua câu lạc bộ tiếng anh: nghiên cứu trường hợp tại huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang*/ Đặng Thị Ngọc Anh, Tạ Thị Mai Hương,// T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 509 (Kì 1 – 9/2021) , tr.:45-51.

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**9.** Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên ngành giáo dục tiểu học theo mô hình nghiên cứu bài học tại trường đại học Cần Thơ/ Lê Hùng Minh, Trịnh Thị Hương// T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 509 (Kì 1 – 9/2021) , tr.: 52- 59.

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**10.** *Xây dựng chương trình đào tạo đại học: nghiên cứu trường hợp ngành sư phạm công nghệ tại học viện nông nghiệp Việt Nam*/ Nguyễn Tất Thắng, Bùi Thị Hải Yến// T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 509 (Kì 1 – 9/2021) , tr.:59 - 63

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**11.** *Mô hình” Trường học thông minh” ở Việt Nam: quan niệm, cấu trúc và phân loại mức độ thông minh*/Nguyễn Minh Tuấn/ T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 510 (Kì 2 – 9/2021) , tr.: 1 - 6

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**12.** *Phát triển năng lực số cho sinh viên đại học: một số nghiên cứu và nhận định ban đầu*//Mai Anh Thơ, Ngô Anh Tuấn/ T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 510 (Kì 2 – 9/2021), tr.:7- 13

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**13.** *Một số biện pháp phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh trung học phổ thông trong dạy học môn toán*//Nguyễn Thị Mỹ Hằng, Thái Thị Hồng Lam// T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 510 (Kì 2 – 9/2021) , tr.:14-18

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**14.** *Đề xuất quy trình dạy học phân hoá theo phong cách học tập trong dạy học chương trình” chuyển hoá vật chất và năng lượng”( sinh học 11)*//Lê Thị Phượng, Nguyễn Thị Thanh Tâm // T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 510 (Kì 2 – 9/2021) , tr.:18 - 24

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**15.** *Quy trình và biện pháp rèn luyện cho học sinh kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn trong dạy học phần: “Sinh thái học” cấp trung học phổ thông*//Phan Đức Duy, Lê Bích Hạnh // T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 510 (Kì 2 – 9/2021) , tr.:25- 30

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**16.** *Bước đầu nghiên cứu khả năng tích hợp lý thuyết: Học tập xã hội và cảm xúc”( SEL) qua dạy học môn Đạo đức (2018)*//Nguyễn Minh Giang, Nguyễn Thuỳ Linh, // T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 510 (Kì 2 – 9/2021) , tr.:31-36

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**17.** *Vận dụng tiếp cận quản lý theo kết quả trong quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên tại trường đại học*//Lê Duy Nhã// T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 510 (Kì 2 – 9/2021) , tr.:37- 43

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**18.** *Đề xuất mô hình đánh giá kết quả học tập theo chuẩn đầu ra môn học thuộc chương trình đào tạo trình độ đại học*//Lưu Khánh Linh, // T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 510 (Kì 2 – 9/2021) , tr.:44- 48

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**19.** *Thực trạng phát triển năng lực tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ hoá học cho học sinh ở một số trường trung học phổ thông tỉnh Thái Bình*//Vũ Thị Thu Hoài, Hoàng Thị Hiếu// T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 510 (Kì 2 – 9/2021) , tr.:49 - 54

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**20.** *Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường gần với văn hoá vùng Nam Bộ trong nhà trường phổ thông*//Trần Thị Thu Huyền, Bùi Xuân Anh // T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 510 (Kì 2 – 9/2021) , tr.:55 - 59

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4

**21.** *Áp dụng mô hình thực hành sư phạm thường xuyên trong đào tạo tại trường đại học thủ đô Hà Nội*//Nguyễn Ngọc Dung, Trần Thị Hà Giang// T/c Giáo Dục.- 2021 - Số 510 (Kì 2 – 9/2021) , tr.: 60-64

***Kí hiệu kho****:* 2021/ Tc T4